

Unit 12: A Vacation Abroad

GETTING STARTED + LISTEN AND READ

Getting Started (Tr. 111 SGK Tiếng Anh 8)

1. Match the names of the countries in the box with appropriate pictures/flags. (Hãy ghép tên các nước trong khung với tranh hoặc cờ thích hợp.)

Example:

a) The United States of America

b) _____

c) _____

d) _____

e) _____

f) _____

2. Tell your partner which country you would like to visit and why? (Hãy nói với bạn bên cạnh em thích đi thăm nước nào. Tại sao?)

Example:

A: Which country do you want to visit?

B: I'd like to visit Australia.

A: Why?

B: Because Australian people are friendly.

1)

A: _____

B: _____

A: _____

B: _____

2)

A: _____

B: _____

A: _____

B: _____

Listen and Read (Trang 112-113 SGK Tiếng Anh 8)

VOCABULARY:

- **abroad** /ə'brɔ:d/ (adv): ở nước ngoài

- **surprise** /sə'praɪz/ (n): sự ngạc nhiên

+ surprised /sə'praɪzd/ (a): ngạc nhiên

- **ticket** /'tɪk.ɪt/ (n): vé

- **include** /ɪn'klu:d/ (V): bao gồm

- **come over** (ph.V): ghé qua

- **pick (sb) up** (ph.V): đón ai (bằng xe)

1. Complete Mrs. Quyen's schedule. (Hãy hoàn thành bảng thời gian biểu của bà Quyen.)

DATE	Monday 25	Tuesday 26	Wednesday 27	Thursday 28
SCHEDULE (lịch trình)	Coming to San Francisco			

2. Answer the following questions.

a) _____

b) _____

c) _____

Unit 12: A Vacation Abroad

Read (Trang 116-118 SGK Tiếng Anh 8)

VOCABULARY:

- prison / 'prɪzn/(n): nhà tù
- + prisoner / 'prɪz.ən.ə/(n): tù nhân
- carve /kɑ:v/ (v): khắc, chạm
- crowd /kraʊd/ (n): đám đông
- sightseeing / 'saɪtsi:ɪŋ/(n): đi ngắm cảnh, tham quan
- valley / 'væli/(n): thung lũng
- wharf /wɔ:f/ (n): cầu tàu, cầu cảng
- volcano /vɒl 'keɪnəʊ/(n): núi lửa
- + Volcanic /vɒl 'kæn.ɪk/ (a): thuộc núi lửa
- lava / 'lɑ:və/(n): nham thạch
- overhead / 'ou.və.hed/ (adj/ adv): ở trên đầu
- shore /ʃɔ:r/ (n): bờ hồ, bờ biển
- statue / 'stætʃ.u:/ (n): tượng
- + Statue of Liberty : Tượng nữ thần tự do

Read these postcards from Mrs. Quyen to her children. (Hãy đọc những tấm bưu thiếp bà Quyen gửi về cho các con.)

1. Write what Mrs. Quyen did and saw in each of these places.

(Hãy viết về những điều bà Quyen đã làm, những điều bà đã thấy tại mỗi nơi bà đã đi thăm.)

Place (địa điểm)	What she did and saw (Những việc bà ấy làm và ngắm.)
a) Hawaii	went swimming, visited Kilauea Volcano (Đi bơi, thăm núi lửa Kilauea)
b) New York	
c) Chicago	
d) Mount Rushmore	
e) San Francisco	

2. Answer the following questions.

- a) _____
- b) _____
- c) _____
- d) _____
- e) _____